

Số: 72/2024/QĐST-DS

TP. Cao Lãnh, ngày 13 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 758/2024/TLST-DS ngày 21 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

1/ Nguyễn Phước L, sinh năm: 1966.

2/ Trương Thị H, sinh năm: 1970 (vợ ông L).

Cùng địa chỉ: Số nhà , tổ 13, ấp Đông Đ, xã Tân Thuận Đ, thành phố CL-ĐT.

Người đại diện theo ủy quyền của ông L: Bà Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1979. Địa chỉ: đường Nguyễn Hữu K, tổ 20, ấp Hòa L, xã Hòa A, thành phố CL, ĐT.

Bị đơn:

1/ Lê Thị Thúy HA, sinh năm: 1980

Địa chỉ: Số nhà 128, tổ 13, ấp Đông Định, xã Tân Thuận Đông, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2/ Lê Thị Mỹ CH, sinh năm: 1987

Địa chỉ: Số nhà , tổ 13, ấp Đông Đ, xã Tân Thuận Đ, thành phố CL, tỉnh ĐT.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Phước L và bà Trương Thị H yêu cầu bà Lê Thị Thúy HA và Lê Thị Mỹ CH trả tiền cổ đất là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

Ông Nguyễn Phước L và bà Trương Thị H yêu cầu bà Lê Thị Thúy HA trả tiền thuê đất là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Ông Nguyễn Phước L và bà Trương Thị H không yêu bà Lê Thị Thúy HA và Lê Thị Mỹ CH trả lãi.

Bà Lê Thị Thúy HA và bà Lê Thị Mỹ CH đồng ý trả cho ông Nguyễn Phước L và bà Trương Thị H số tiền cổ đất là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

Bà Lê Thị Thúy HA đồng ý trả cho ông Nguyễn Phước L và bà Trương Thị H số tiền thuê đất 30.000.000 đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm 2.500.000 đồng bà Lê Thị Thúy HA và bà Lê Thị Mỹ CH đồng ý tự nguyện chịu.

Án phí dân sự sơ thẩm 750.000 đồng bà Lê Thị Thúy HA tự nguyện chịu.

Trả lại cho ông Nguyễn Phước L và bà Trương Thị H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.250.000 đồng theo biên lai thu số 0012911, ngày 16/10/2024 tại CH Cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TPCL;
- CH cục THADS TPCL;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Tuyết Nga

